



# Panasonic®

## Hướng Dẫn Sử Dụng Tủ Lạnh

Dùng trong Nhà

Kiểu máy: NR-TL351G, NR-TL381G, NR-TL351V, NR-TL351B, NR-TL381V, NR-TL381B



Loại: G



Loại: B



Loại: V

### Nội dung

• Lưu ý an toàn .....	2
• Lưu ý khi sử dụng.....	4
• Lắp đặt.....	6
• Nhận dạng các bộ phận .....	7
• Bộ điều khiển nhiệt độ .....	8
• Bộ điều khiển nhiệt độ (Chế độ tinh chỉnh).....	9
• Làm đá nhanh/Làm đông nhanh (Quick Ice/Freezing) .....	9
• Chế độ ECONAVI .....	10
• Lời khuyên khi sử dụng .....	10
• Hướng dẫn sử dụng bộ làm đá .....	11
• Hệ thống lấy nước bên ngoài .....	11
• Hướng dẫn vệ sinh tủ lạnh .....	12
• Xử lý sự cố .....	14
• Thông số kỹ thuật.....	15

#### ■ KHÔNG CHỨA CFC

Thiết bị này hoàn toàn sử dụng CHẤT LIỆU KHÔNG CHỨA CFC cho cả chất làm lạnh (R600a) và chất cách nhiệt (Cyclo-Pentane). Vì vậy, tủ lạnh này không gây hại đến tầng ôzôn của Trái Đất.

Cảm ơn Quý khách hàng đã mua sản phẩm của Panasonic.

- Vui lòng đọc kỹ hướng dẫn và làm theo các lưu ý an toàn trang 2-5 trước khi sử dụng sản phẩm này.
- Hãy đảm bảo ngày và tên cửa hàng mua sản phẩm có ghi trên phiếu bảo hành và cất giữ phiếu bảo hành kèm theo hướng dẫn sử dụng này.

ARAH1E202590

P0521-0

In tại Việt Nam

## Lưu ý an toàn

Xin vui lòng làm theo những hướng dẫn này.



## CẢNH BÁO

Ký hiệu này có ý nghĩa: Có thể gây thương tích nặng hay chết người.



Những ký hiệu này có nghĩa thao tác nghiêm cấm.



Ký hiệu này có ý nghĩa thao tác bắt buộc.



Ký hiệu này có ý nghĩa thiết bị này phải được nối đất để tránh điện giật.



## LƯU Ý

Ký hiệu này có ý nghĩa: Có thể dẫn đến thương tổn hay trục trặc đồ dùng khác.



iso-butane

Chất có nguy cơ dễ cháy.

**Nếu không tuân thủ  
có thể gây cháy, thương  
tích, điện giật.**



## CẢNH BÁO

### Trong trường hợp khẩn cấp...



- Công việc bảo dưỡng chỉ được tiến hành bởi nhân viên bảo dưỡng có chuyên môn tại phân xưởng.



- **Không** chứa những vật dụng có thể gây cháy nổ, ví dụ bình xịt aerosol có chứa chất dễ cháy,... trong tủ lạnh.
- **Không** sử dụng các thiết bị điện như thiết bị khử mùi trong tủ lạnh. Chất làm lạnh bị rò rỉ có thể bắt lửa từ tia lửa điện và gây nổ.
- **Không** sử dụng các thiết bị điện bên trong ngăn chứa thực phẩm, trừ trường hợp được nhà sản xuất khuyến nghị.



- **Không** tự ý tháo lắp, sửa chữa hoặc sửa đổi tủ lạnh. Nếu bạn muốn sửa chữa tủ lạnh, vui lòng liên hệ đại lý hoặc trung tâm dịch vụ ủy quyền.
- **Không** sử dụng các thiết bị máy móc hoặc các phương tiện khác để đẩy nhanh quá trình làm tan băng ngoài các phương tiện được nhà sản xuất khuyến nghị.

### Khi tái chế sản phẩm...



- Trước khi đem thải bỏ tủ lạnh, vui lòng tháo bỏ tất cả gioăng nối ở cửa để tránh tình trạng trẻ em bị kẹt bên trong.
- Nhãn cảnh báo được nhắc đến ở trên nên được lưu giữ suốt thời gian sử dụng tủ lạnh.
- Sách hướng dẫn sử dụng nên được giao cho bất kỳ người nào sử dụng hoặc vận hành tủ lạnh bất cứ khi nào tủ lạnh được chuyển tới địa điểm khác và giao cho nhà máy tái chế.
- Theo luật địa phương, Cyclo-pentane được phép dùng làm chất cách nhiệt cho tủ lạnh này. Khi thải bỏ tủ lạnh này, vui lòng thải bỏ theo cách thích hợp và không phá bỏ nó bằng cách đốt cháy.

**Nếu không tuân thủ  
có thể gây cháy, thương  
tích, điện giật.**



# CẢNH BÁO

## Đối với phích cắm và dây điện...



- **Không** được cắm hoặc rút khi tay ướt.
- **Không** để dây điện hoặc phích cắm bị hỏng.



- Rút phích cắm khi vệ sinh tủ lạnh.
- Cắm phích cắm vào ổ cắm điện trên tường theo điện áp định mức với dòng điện định mức và cắm phích cắm thật chặt.
- Chỉ để một ổ cắm cho tủ lạnh. Tránh cắm nhiều thiết bị vào cùng một ổ cắm và không cuốn dây điện theo chiều dài của dây.
- Loại bỏ bụi định kỳ trên phích cắm.
- Nếu dây nguồn hỏng, phải được nhà sản xuất, trung tâm dịch vụ hoặc người có chuyên môn thay thế để tránh gây nguy hiểm.
- Nếu bạn phát hiện thấy mùi cháy, hãy rút phích cắm và thông gió cho bếp.
- **Ngừng** sử dụng tủ lạnh nếu xảy ra bất cứ hiện tượng bất thường hoặc hỏng hóc nào. (Nếu không có thể gây bốc khói, cháy hoặc điện giật)  
Ví dụ về hiện tượng bất thường và hỏng hóc
  - Dây nguồn và phích cắm nóng bất thường.
  - Dây nguồn bị cắt sâu hoặc bị biến dạng.
  - Có mùi khét.
  - Bạn có thể có cảm giác tê.

## Khi sử dụng...



- **Không** được làm hỏng mạch làm lạnh (đường ống ở phía sau).
- **Không** chạm vào máy nén hoặc đường ống, nhiệt độ trong khu vực này rất cao.
- **Không** để trẻ em đu trên cửa tủ lạnh. Tủ lạnh có thể lật ngã đè lên trẻ em.
- **Không** nên đặt những vật chứa nước lên nóc tủ lạnh vì khi nước tràn ra có thể dẫn đến điện giật hoặc cháy nổ.
- **Không** đặt ổ cắm điện đa năng hoặc nguồn cấp điện di động phía sau tủ lạnh.
- **Không** để dây nguồn bị kẹt hoặc hỏng khi lắp đặt tủ.



- Tủ lạnh này được thiết kế không để dùng cho những người nào (kể cả trẻ em) bị suy giảm về thể chất, giác quan hay thần kinh hay thiếu kinh nghiệm và hiểu biết, trừ khi họ được giám sát hay hướng dẫn sử dụng tủ lạnh với một người chịu trách nhiệm về sự an toàn của họ.
- Trẻ em cần được giám sát để chắc chắn chúng không đùa nghịch với thiết bị.

## Khi lắp đặt...



- Cố định tủ lạnh để tránh nguy hiểm do tủ mất cân bằng.
- Đảm bảo không gian lắp đặt thông thoáng.



- Phải đảm bảo tủ lạnh được nối đất trước khi sử dụng.

**Nếu không tuân thủ  
có thể gây thương tích,  
tai nạn.**

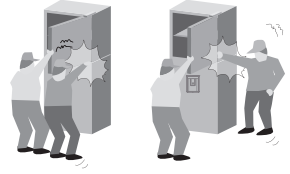


## LƯU Ý

### Khi mở/đóng cửa tủ...



- Trong khi mở cửa tủ lạnh, cẩn thận để không kẹp trúng tay người khác đang giữ cửa.
- Chú ý khoảng cách giữa các cánh cửa. Nó có thể kẹp tay bạn trong khi đóng cửa.



### Khi cất trữ thực phẩm...



- **Không** làm đông lạnh chai thủy tinh vì có thể gây thương tích. (Nếu chất lỏng trong chai thủy tinh bị đông lạnh, chai có thể bị vỡ và gây thương tích.)
- **Không** va đập mạnh vào khay thủy tinh. (Nếu không khay thủy tinh có thể bị vỡ và gây thương tích.)



### Khi di chuyển tủ lạnh...



- Giữ thật chặt tủ lạnh khi vận chuyển.
- Dùng vật che chắn, bảo vệ, v.v... cho sàn nhà có bề mặt dễ vỡ.

## Lưu ý khi sử dụng

### Khi mở/đóng cửa tủ...

- **Không** làm lạnh các chai lọ lớn hơn khay hoặc hộp tủ vì cửa tủ sẽ không đóng kín được hoàn toàn và gây thất thoát hơi lạnh.
- **Không** mở cửa tủ lạnh thường xuyên hoặc để cửa mở quá lâu nhằm tránh tình trạng nước nhỏ giọt bên trong tủ và gây lãng phí năng lượng.
- Kiểm tra thường xuyên gioăng nối cửa đóng mở, nó phải khít hoàn toàn với thân tủ lạnh.

### Khi vệ sinh...

- **Không** lau chùi tủ lạnh bằng chất/dung dịch hóa học. Nó sẽ làm hư hỏng và ăn mòn bề mặt.
- Vệ sinh khay xả đặt bên ngoài máy nên đằng sau tủ lạnh ba tháng một lần để tránh mùi khó chịu sinh ra do ẩm ướt.



# Lưu ý khi sử dụng

## Khi sử dụng...

- Khi rút phích cắm, để yên 5 phút trước khi cắm lại. Nếu không, máy nén có thể không chạy.
- Điều chỉnh nhiệt độ theo điều kiện hoạt động thực tế để tiết kiệm năng lượng.
- Nếu bạn không có ở nhà trong nhiều ngày và không có gì cần làm lạnh, rút phích cắm để tiết kiệm năng lượng.
- Mặt ngoài của tủ có thể ẩm, đặc biệt là ngay sau khi lắp đặt. Đây là hiện tượng bình thường do hệ thống tỏa nhiệt trong tủ lạnh ngăn không cho hơi ẩm ngưng tụ.
- Khi độ ẩm cao, chẳng hạn vào mùa mưa, hơi ẩm có thể ngưng tụ trên bề mặt cửa tủ, đặc biệt là ở khu vực xung quanh gioăng cửa. Lau sạch nước ngưng tụ bằng vải.
- Hơi ẩm bên trong ngăn đá có thể ngưng tụ nên cần lau định kỳ bằng vải. Lau ngăn đá mỗi tháng một lần.
- **Không** để cửa tủ lạnh mở quá lâu, đặc biệt khi thời tiết nóng ẩm.
- Một trong những lý do nóc tủ được thiết kế bằng thép là để phòng chống cháy do tác động từ bên ngoài. **Không** để đồ trên nóc tủ để đảm bảo yếu tố này.



## Khi cất trữ thực phẩm...

- **Không** để thực phẩm ấm/nóng vào bên trong tủ lạnh.
- Để nguội đồ ăn trước khi cất vào tủ lạnh.
- **Không** chứa thực phẩm quá tải tủ lạnh. Khoảng cách giữa các thực phẩm phải thích hợp để duy trì khả năng làm lạnh.
- Cất trữ hoa quả và rau ở hộp rau quả, nơi hơi ẩm giúp bảo quản chất lượng thực phẩm trong một thời gian dài.
- Chai đựng nước uống, đồ uống phải được đậy kín để tránh mùi khó chịu.
- Đậy kín thực phẩm lỏng bằng nắp hoặc màng bọc thực phẩm.
- Các thực phẩm như rau, hoa quả và thực phẩm tươi nên được đóng gói hoặc để trong hộp trước khi đưa vào tủ lạnh.
- Để thực phẩm như thịt hoặc cá vào ngăn đá nếu bạn muốn cất trữ trong một thời gian dài.



## TÍNH NĂNG ĐẶC BIỆT

**1) Chế độ ECONAVI:** Tính năng ECONAVI được tích hợp bên trong bảng mạch điều khiển. ECONAVI tự động vận hành để tiết kiệm năng lượng dựa trên tần suất sử dụng của tủ lạnh (mở và đóng cửa tủ).

**2) Bộ chuyển đổi INVERTER:** Để thích nghi với sự thay đổi của nhiệt độ bên trong các ngăn, động cơ của máy nén hoạt động với các tốc độ khác nhau. Khi nhiệt độ ổn định, động cơ chạy ở tốc độ thấp hơn (tiết kiệm năng lượng và giảm thiểu tiếng ồn). Khi cần làm lạnh ở mức độ cao, động cơ chạy ở tốc độ cao hơn.

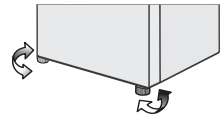
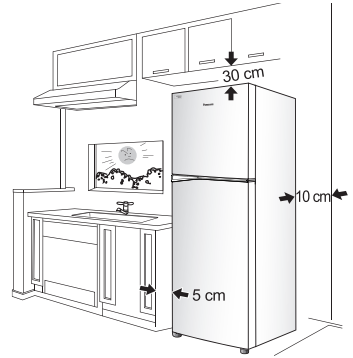
# Lắp đặt

## Không gian lắp đặt

- Nóc của tủ lạnh cách trần nhà ít nhất 30 cm.
- Mặt sau tủ lạnh cách tường ít nhất 10 cm.
- Mặt bên tủ lạnh cách tường ít nhất 5 cm.

## Lưu ý khi lắp đặt

- Phòng lắp đặt thiết bị ít nhất là 1m khối trên mỗi 8 gram chất làm lạnh.  
Lượng chất làm lạnh trong thiết bị này được ghi trên nhãn dán của thiết bị.
- Không** đặt tủ lạnh nơi ẩm ướt cũng như bụi bặm vì có thể gây ra rò rỉ điện.
- Không** đặt tủ lạnh dưới ánh nắng vì nhiệt và ánh nắng sẽ làm tăng nhiệt độ khiến tủ lạnh hoạt động kém hiệu quả.
- Không** đặt tủ lạnh gần nguồn nhiệt như bếp lò hoặc lò nướng.
- Không** được chặn các khe hở trên các chi tiết của tủ lạnh.
- Tủ lạnh phải được đặt ở nơi thông thoáng.
- Trong trường hợp đặt tủ lạnh nơi không bằng phẳng, cần điều chỉnh chân điều chỉnh để tủ lạnh có thể đứng thẳng bằng.



## Di chuyển hoặc vận chuyển

- Khi di chuyển hoặc thay đổi vị trí tủ lạnh, hãy tháo bộ làm đá, khay xả, v.v... và kiểm tra để đảm bảo không có nước trong tủ lạnh.

## Thiết lập dây nguồn

- Để sử dụng dây nguồn, nhấc khay xả lên, sau đó lấy dây nguồn ra ngoài rồi lắp khay xả khớp vào vị trí bằng cách ấn cả hai bên.

## Đèn LED và nối đất

- Đèn LED của tủ lạnh được thiết kế đặc biệt cho loại tủ lạnh này, không được phép tự ý thay thế. Nếu bạn cần thay đèn, hãy liên hệ với Trung tâm Dịch vụ của Panasonic.
- Tủ lạnh cần được nối đất để ngăn ngừa các nguy hiểm do điện gây ra.

## Để đảm bảo an toàn, phải thực hiện nối đất

(Đối với tủ lạnh có phích cắm (phích cắm 2 chạc) không có dây nối đất)

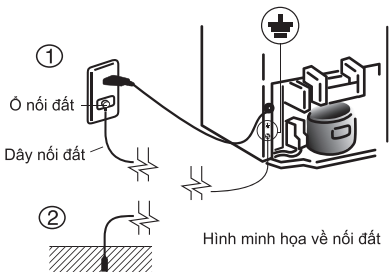
Việc nối đất cho phép ngăn các nguy hiểm do rò rỉ điện gây ra.

Việc nối đất có thể được thực hiện theo 2 cách sau:

1. Trong trường hợp ổ điện (ổ cắm điện) đã có ổ nối đất, nối dây nối đất với vít dành cho nối đất tại mặt sau của tủ lạnh (đối với vít sử dụng để nối đất, hãy lưu ý ký hiệu ⚡) như hình minh họa ①. Sau đó, nối đầu còn lại với ổ nối đất.
2. Trong trường hợp ổ điện (ổ cắm điện) không có ổ nối đất, nối dây nối đất với vít đặt tại mặt sau của tủ lạnh, (đối với vít sử dụng để nối đất, hãy lưu ý ký hiệu ⚡). Sau đó, nối đầu còn lại với thanh nối đất như hình minh họa ②.

## Các điểm cắm nối đất

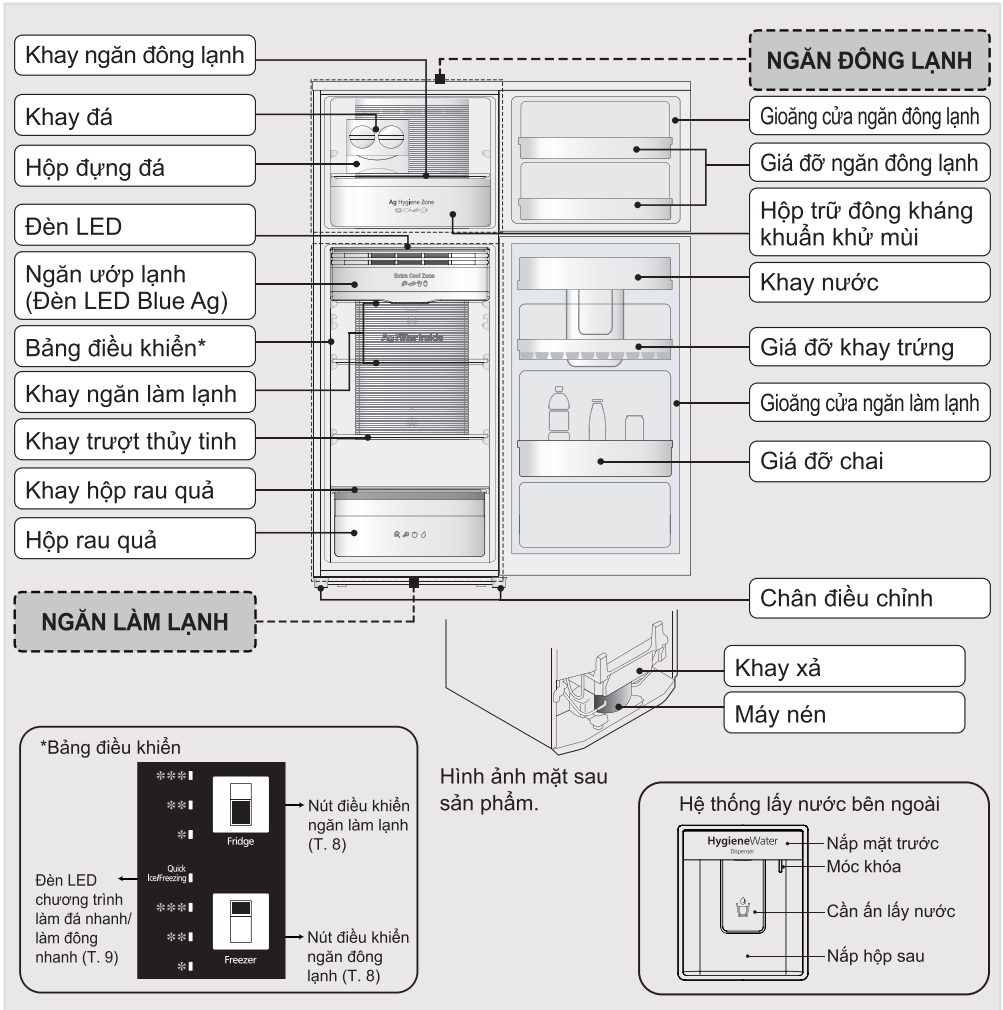
- Ống ga và ống cấp nước (nguy hiểm do điện giật hoặc cháy nổ).
- Các dây nối đất của dây điện thoại hoặc cột thu lôi (nguy hiểm do sét).



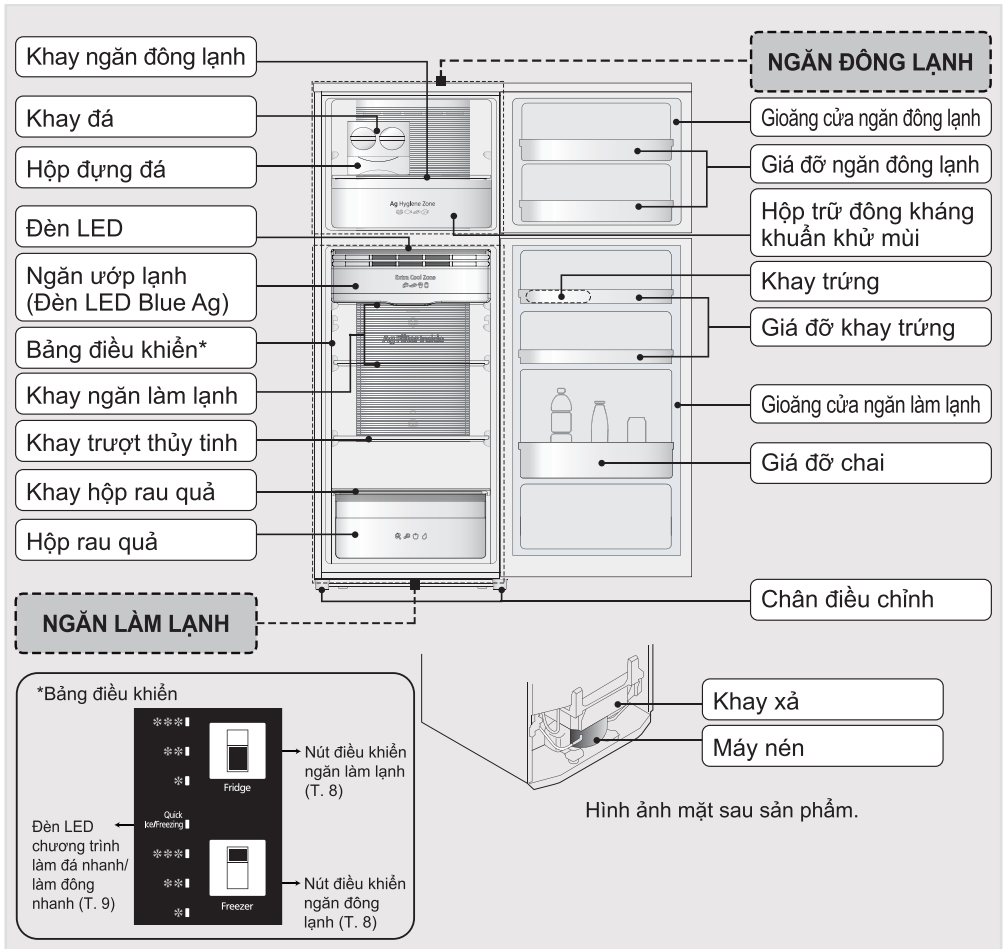
Hình minh họa về nối đất

# Nhận dạng các bộ phận

## 1. Loại máy: G



## 2. Loại máy: V, B



## Bộ điều khiển nhiệt độ

Bạn có thể điều chỉnh nhiệt độ ở các mức Min (Thấp nhất) - Max (Cao nhất). Ấn [Fridge] để điều chỉnh nhiệt độ ngăn làm lạnh và ấn [Freezer] để điều chỉnh nhiệt độ ngăn đông lạnh.

Cài đặt nhiệt độ \ Khu vực	[Fridge] (Ngăn làm lạnh)	[Freezer] (Ngăn đông lạnh)
<b>Lạnh sâu</b> ❄️❄️❄️	Nhỏ hơn chế độ "Lạnh vừa" xấp xỉ 2 °C ~ 3 °C	Nhỏ hơn chế độ "Lạnh vừa" xấp xỉ 2 °C ~ 3 °C
<b>Lạnh vừa</b> ❄️❄️	Xấp xỉ 1 °C ~ 6 °C	Xấp xỉ -23 °C ~ -17 °C
<b>Ít lạnh</b> ❄️	Cao hơn chế độ "Lạnh vừa" xấp xỉ 2 °C ~ 3 °C	Cao hơn chế độ "Lạnh vừa" xấp xỉ 2 °C ~ 3 °C

Thông thường, tủ lạnh được sử dụng ở mức nhiệt độ "Lạnh vừa".



# Bộ điều khiển nhiệt độ (Chế độ tinh chỉnh)

## ■ Cách vận hành chế độ “9 mức”

Tủ lạnh này được thiết kế đặc biệt thích hợp cho các mục đích sử dụng cụ thể, bạn có thể điều chỉnh mức nhiệt độ tới 9 mức cho ngăn làm lạnh và ngăn đông lạnh chi tiết như sau:

### Cách điều chỉnh nhiệt độ Ngăn làm lạnh

- ① Cài đặt đèn LED ở vị trí “ít lạnh” bằng cách ấn nút [Fridge].
- ② Ấn và giữ nút [Fridge] trong khoảng 10 giây tới khi đèn LED quay trở lại vị trí “ít lạnh”.
- ③ Sử dụng nút [Fridge] để cài đặt chế độ nhiệt yêu cầu, tại đây mức 1 là chế độ làm lạnh tối thiểu và mức 9 là chế độ làm lạnh tối đa. (Tham khảo bảng hiển thị đèn LED bên dưới.)

### Cách điều chỉnh nhiệt độ Ngăn đông lạnh

Thực hiện lần lượt các bước từ ① ~ ③ nêu trên, tuy nhiên ấn nút [Freezer] thay vì [Fridge].

## ■ Bảng hiển thị đèn LED

Mức	Mức làm lạnh								
	Thấp nhất			Cao nhất					
LED Display	1	2	3	4	5	6	7	8	9
	*** ** *	** * *	* * *	* * *	* * *	* * *	* * *	* * *	* * *

■ Phát sáng



■ Nhấp nháy

□ Không sáng

## ■ Cách thoát cài đặt chế độ “9 mức”

Lặp lại bước ① và ② để đưa máy trở về chế độ hoạt động bình thường.

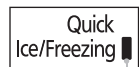
### Chú ý

- Bộ điều khiển nhiệt độ có thể thay đổi theo môi trường và theo lượng thực phẩm được bảo quản trong tủ lạnh.

# Làm đá nhanh/Làm đông nhanh (Quick Ice/Freezing)

Khi chế độ “Làm đá nhanh/Làm đông nhanh” được thiết lập, tủ lạnh có thể giảm nhiệt độ nhanh chóng để bảo quản thực phẩm tốt hơn và tăng tốc độ làm đá.

## ■ Cách vận hành chế độ “Làm đá nhanh/Làm đông nhanh”



- Ấn nút [Freezer] đến khi đèn LED “Quick Ice/Freezing” sáng. Chế độ “Quick Ice/Freezing” sẽ khởi động sau khoảng 10 giây.

Đèn sáng: Chế độ làm đá nhanh / làm đông nhanh hoạt động  
Đèn tắt: Chế độ làm đá nhanh / làm đông nhanh không hoạt động

### Chú ý

- Nếu bạn muốn dừng hoạt động của chế độ “Làm đá nhanh/Làm đông nhanh” ngay lập tức, ấn và giữ nút [Freezer] cho tới khi đèn LED “Quick Ice/Freezing” tắt.
- Chế độ “Làm đá nhanh/Làm đông nhanh” sẽ tự động dừng sau khi chạy được 60 phút (khi nhiệt độ môi trường thấp hơn hoặc bằng 18 °C) hoặc 150 phút (khi nhiệt độ môi trường cao hơn hoặc bằng 19 °C) và trở về chế độ bình thường. (Đèn LED “Quick Ice/Freezing” tắt.)
- Đèn LED “Quick Ice/Freezing” nhấp nháy có nghĩa là hệ thống xả tuyết hiện đang hoạt động. Chế độ “Làm đá nhanh/Làm đông nhanh” sẽ được khởi động ngay sau khi kết thúc xả tuyết.
- Chức năng điều khiển nhiệt độ ngăn đông lạnh sẽ không hoạt động khi chế độ “Làm đá nhanh/Làm đông nhanh” hoạt động vì máy nén đã hoạt động ở mức tối đa để vận hành chế độ “Làm đá nhanh/Làm đông nhanh”.

## Chú ý:

Khi vận hành tủ lạnh lần đầu tiên, sau khi cắm phích cắm, hãy điều chỉnh nhiệt độ tới vị trí “Med” của mỗi bộ điều khiển và giữ nguyên mức nhiệt độ này trong 24 giờ để làm lạnh có hiệu quả. Sau đó, hãy điều chỉnh nhiệt độ theo ý muốn. Nếu bạn muốn tiết kiệm năng lượng, đừng điều chỉnh nhiệt độ thấp hơn điều kiện vận hành thực tế.

## Chế độ ECONAVI

Tủ lạnh có thể cảm biến hoạt động đóng và mở cửa tủ để tự động điều chỉnh hoạt động nhằm đảm bảo tiết kiệm năng lượng tối đa.<sup>1</sup>

### ■ Chế độ ECONAVI

- Tủ lạnh có thể ghi nhớ thói quen sử dụng của gia đình bạn từ hoạt động mở cửa và chu kỳ thời gian sử dụng không thường xuyên để tối ưu hóa hiệu suất năng lượng.
- Tủ lạnh học lối sống của gia đình bạn trước 3 tuần và vận dụng những gì học được từ tuần thứ 4 trở đi.



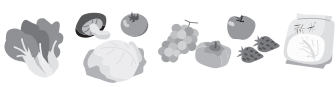


### ■ Cài đặt chế độ ECONAVI

- Chế độ ECONAVI được kích hoạt tự động khi bộ điều khiển nhiệt độ cho cả ngăn đông lạnh và ngăn làm lạnh được cài đặt ở vị trí “Med”.
- Chế độ ECONAVI sẽ không hoạt động khi chế độ làm đông nhanh đang hoạt động.
- Người sử dụng không thể tự khởi động chế độ ECONAVI.

#### Chú ý:

<sup>1</sup> Hiệu quả của chế độ ECONAVI có thể khác nhau tùy thuộc vào nhiệt độ môi trường xung quanh, thời gian và số lần mở và đóng cửa tủ và tình trạng thực phẩm được cất trữ.

## Lời khuyên khi sử dụng

Ngăn làm lạnh	<b>“Thực phẩm và đồ uống chế biến sẵn...”</b> Để cất trữ thực phẩm và đồ uống thông thường hoặc cất trữ tạm thời để chuẩn bị sử dụng.	
Ngăn ướp lạnh	<b>“Đồ uống đóng chai hoặc chế phẩm bơ sữa...”</b> Để cất trữ các chế phẩm từ bơ sữa để bị hỏng hoặc biến chất khi đóng băng.	
Hộp rau quả	<b>“Hoa quả và rau”</b> Độ ẩm cao giúp hoa quả và rau luôn tươi ngon.	
Hộp trữ đông kháng khuẩn khử mùi	<b>“Thực phẩm tươi sống...”</b> Để cất trữ thịt cá, tránh mùi lan tỏa ra toàn ngăn đông lạnh.	
Ngăn đông lạnh	<b>“Thực phẩm khô hoặc đông lạnh...”</b> Để cất trữ thực phẩm lâu dài.	



## Nên được bọc kín trước khi cất trữ!

Để thực phẩm không bị đổi màu!



- Quả chanh đã cắt miếng  
(→ Nhựa sẽ trở thành màu trắng.)

Để tránh gây mùi khó chịu!



- Tỏi hoặc rau có mùi nồng  
(→ Mùi khó chịu sẽ bám vào các thực phẩm gần đó.)

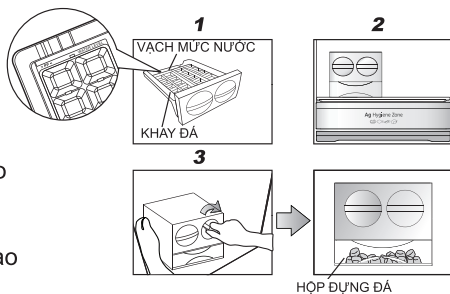
## Hướng dẫn sử dụng bộ làm đá

### CÁC BƯỚC

1. Cho nước vào khay đá đến vạch mức nước.
2. Đặt khay đá vào ngăn đá, đợi đến khi tạo thành đá.
3. Để lấy đá viên, tay trái giữ, tay phải vặn khay đá theo chiều kim đồng hồ. Viên đá sẽ rơi vào hộp đựng đá.

### Chú ý:

- Không làm đá bằng hộp đựng đá, đổ nước vào hộp đựng đá để làm đá có thể gây vỡ hộp.



## Hệ thống lấy nước bên ngoài (Loại: G)

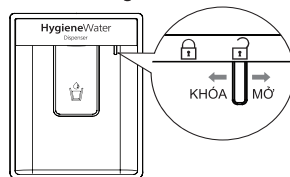
Với hệ thống lấy nước bên ngoài, bạn có thể lấy nước lạnh từ bên ngoài mà không cần mở cửa tủ.

### ■ Cách lấy nước bên ngoài

1. Gạt móc khóa sang vị trí “Mở”.
2. Giữ thẳng ly và nhẹ nhàng đẩy cần vòi nước để lấy nước.

### Chú ý:

- Sau khi lấy nước, lấy ly ra từ từ để tránh nước chảy ra ngoài.
- Dùng khăn sạch lau khô nếu có nước rớt ra bên ngoài.
- Gạt móc khóa sang vị trí “Đóng” để tránh vô tình chạm phải làm chảy nước ra ngoài.
- Trường hợp cố tình dùng tay đẩy kích cần gạt sau khi khóa, nước vẫn có khả năng chảy ra ngoài.

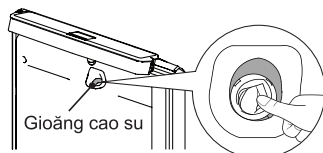
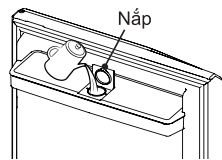


### ■ Cách sử dụng khay nước

1. Mở nắp và đổ nước vào khay để sử dụng.
2. Đóng chặt nắp và đóng cửa tủ để làm lạnh nước.

### Chú ý:

- Chỉ rót vào khay nước uống thông thường, không sử dụng bia, nước ngọt, đồ uống có ga,...
- Khay nước chứa được tối đa 3 lít nước. Không đổ nước quá vạch 3L trên khay.
- Đảm bảo khay nước luôn được lắp đặt đúng vị trí khi sử dụng tủ lạnh. Nếu không sẽ ảnh hưởng đến hiệu suất làm lạnh và gây ra hiện tượng đổ mồ hôi bên ngoài cánh tủ.
- Không đổ nước nóng trên 50 °C vào khay nước.
- Khi tháo khay nước vệ sinh, nếu gặp trường hợp gioăng cao su bị lật ngược lên do ma sát với vòi nước, chỉ cần dùng tay ấn gioăng ngược lại về vị trí ban đầu.



# Hướng dẫn vệ sinh tủ lạnh

## 1 Vệ sinh bên trong

Lau sạch vết bẩn với nước ấm. Khi vết bẩn không thể lau dễ dàng, hãy lau bằng vải mềm với nước ấm và xà bông. Sau đó lau sạch xà bông bằng vải mềm ẩm.

## 2 Vệ sinh bên ngoài

Vệ sinh bằng vải mềm với nước ấm và xà bông. Sau đó lau sạch xà bông bằng vải mềm ẩm.

## 3 Gioăng cửa ngăn làm lạnh / ngăn đông lạnh

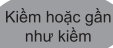
- Vệ sinh bằng cách lau nhẹ nhàng. Ở vị trí này, chất bôi trơn gốc dầu hỏa được ứng dụng để làm giảm ma sát với thân tủ lạnh. Cần thận không được lau hết chất bôi trơn gốc dầu hỏa.
- Gioăng cửa đóng mở có thể thay thế khi hết tuổi thọ. Trong khi vệ sinh, gioăng cửa có thể tuột khỏi rãnh lắp. Khi đó, hãy ấn nó trở lại vào rãnh lắp.



**Chú ý:** Không được sử dụng các chất sau. (Nếu không, bề mặt sẽ bị xước.)



Chất tẩy rửa nhà bếp  
(Chúng làm nứt nhựa!)



Kiểm hoặc gần  
như kiểm



Chất tẩy rửa hoặc  
bột giặt



Ét xăng, chất pha loãng,  
cồn, axit, xăng dầu



Bàn chải cứng

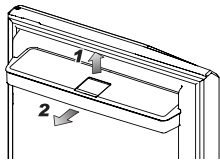


Nước nóng

## Tháo khay nước để vệ sinh (Loại: G)

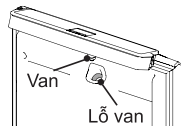
### • Tháo khay

1. Hai tay cầm hai bên khay và nâng lên.
2. Nhấc khay về phía trước cho đến khi lấy được ra.

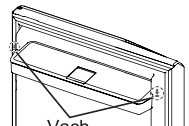


### • Gắn khay

1. Để khay cân bằng, đặt van vào đúng vị trí lỗ van trên cửa tủ.
2. Ấn khay dọc theo rãnh hai bên đến khi nắp khay thấp hơn vạch ngang ở cửa để đảm bảo tính năng lấy nước từ bên ngoài.



Van  
Lỗ van



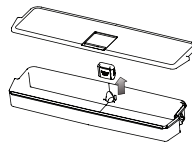
Vạch

### ■ Hướng dẫn thay miếng lọc

1. Mở nắp khay nước.
2. Tháo bộ lọc theo hướng thẳng đứng.
3. Thay miếng lọc mới vào bộ lọc.
4. Lắp lại bộ lọc vào khay.

#### Chú ý:

- Nên thay miếng lọc sau 3 năm sử dụng để đảm bảo hiệu quả lọc sạch.



Bộ lọc



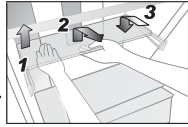
Miếng lọc

# Hướng dẫn vệ sinh tủ lạnh

Tháo khay ngăn đông lạnh, khay ngăn làm lạnh, khay ngăn ướp lạnh, khay hộp rau quả để vệ sinh

## • Tháo khay

1. Nâng lên, kéo khay về phía trước cho đến khi tháo được ra.
2. Đối với khay ngăn ướp lạnh, nghiêng khay lên một chút để lấy khay ra dễ dàng hơn.



## • Gắn khay

3. Đặt khay trên cả hai giá đỡ, đẩy khay vào cho đến khi chạm điểm cuối.

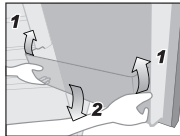
### Chú ý:

- Khi tháo khay ở phía trên hộp rau, hãy kéo hộp rau ra và sau đó thực hiện các bước để tháo khay như miêu tả chi tiết phía trên.
- Trong trường hợp lắp khay vào nhưng nó không ăn khớp, hãy kiểm tra để chắc chắn rằng bạn đã lắp khay đúng loại.
- Đảm bảo chắc chắn rằng bạn không lắp mặt đáy của khay lên trên.

Tháo giá đỡ khay trứng, giá đỡ chai, giá đỡ ngăn đông lạnh để vệ sinh.

## • Tháo giá đỡ

1. Nâng lên, lần lượt giữa bên phải và bên trái.



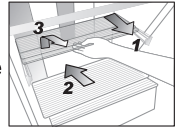
## • Gắn giá đỡ

2. Đặt trên cả hai giá đỡ, sau đó ấn xuống cho đến khi chạm đến cuối giá đỡ.

Tháo khay trượt thủy tinh để vệ sinh

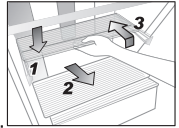
## • Tháo khay

1. Nâng lên, kéo ra ngoài một chút rồi hạ xuống để tách hai nửa khay trượt.
2. Đẩy khay theo hai rãnh trượt cho tới khi chạm tới điểm cuối cùng.
3. Nhấc lên và lấy khay ra.



## • Gắn khay

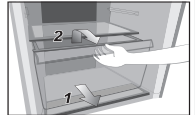
1. Đặt khay lên cả hai giá đỡ.
2. Kéo khay trượt cho tới khi chạm tới điểm cuối và hướng lên trên.
3. Nâng lên và đẩy vào một chút để khớp hai nửa khay trượt với nhau.



Tháo hộp rau quả, hộp trữ đông kháng khuẩn khử mùi để vệ sinh

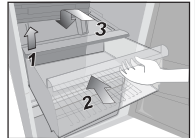
## • Tháo hộp

1. Kéo hộp cho đến khi chạm tới cuối.
2. Nâng mặt trước của hộp lên một chút và sau đó kéo hộp ra hết.



## • Gắn hộp

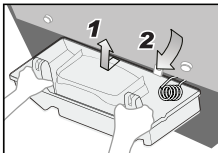
1. Giữ nắp khay hộp rau quả lật lên cho đến khi gắn được hộp rau quả.
2. Nâng hộp rau quả lên và đặt hộp vào trên cả hai giá đỡ.
3. Đẩy hộp vào cho tới khi chạm tới cuối.



Tháo khay xả để vệ sinh

## • Tháo khay

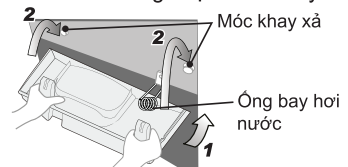
1. Nghiêng khay xả một chút sau đó nhấc lên cho đến khi lỗ trên khay xả trượt ra khỏi móc khay xả.
2. Kéo khay xả cho đến khi chạm vào ống bay hơi nước sau đó nhẹ nhàng lấy khay xả ở bên dưới ống bay hơi nước ra ngoài.



## • Gắn khay

1. Nghiêng và đưa khay xả vào bên dưới đường ống bay hơi nước.
2. Ấn lỗ khay xả vào móc khay xả đồng thời đẩy khớp hai cạnh bên vào.

**Chú ý:** Kiểm tra trạng thái để chắc chắn rằng ống bay hơi nước không chạm vào khay xả.



# Xử lý sự cố

Trước khi gọi cho Trung tâm bảo hành hãy kiểm tra các bước sau:

**Tủ lạnh không hoạt động.**

- Kiểm tra để đảm bảo phích cắm và đầu nối đều trong tình trạng hoạt động tốt.
- Kiểm tra xem có trục trặc gì ở hệ thống cầu chì chính và hệ thống điện trong nhà hay không.
- Kiểm tra bằng cách rút phích cắm và đợi trong 5 phút trước khi cắm lại.

**Tủ lạnh không đủ mát.**

- Kiểm tra để đảm bảo đèn LED hiển thị ở đúng vị trí trên bảng điều khiển.
- Kiểm tra xem tủ lạnh có đang hoạt động quá tải hay không hay có quá nhiều thực phẩm nóng bên trong tủ lạnh hay không?
- Tủ lạnh có để trực tiếp dưới ánh nắng hay nguồn nhiệt hay không?
- Cửa tủ lạnh có đóng kín hoàn toàn chưa?
- Tủ lạnh có bị đóng mở quá nhiều hay không?

**Sự động  
sương,  
động  
tuyệt.**

**Bên  
ngoài**

- Khi độ ẩm không khí tăng cao, có khả năng hơi ẩm sẽ ngưng tụ trên bề mặt tủ, quanh gioăng cửa hoặc trên bề mặt cánh cửa. Hiện tượng này sẽ hết khi độ ẩm không khí giảm. Hãy lau sạch bằng khăn khô, mềm.

**Bên  
trong**

- Kiểm tra xem cửa tủ đã đóng kín chưa?
- Có đóng mở cửa tủ quá thường xuyên không?
- Khi độ ẩm thời tiết cao, thời gian mở cửa lâu hoặc khi làm đá nhiều có thể hình thành tuyết bên trong ngăn đông lạnh. Hiện tượng này là bình thường. Hãy lau sạch bằng khăn khô và mềm.



**Tủ lạnh phát ra tiếng ồn.**

- Kiểm tra xem tủ lạnh đã đứng thẳng bằng chưa?
- Kiểm tra xem có vật gì đụng vào tủ lạnh hay không?
- Kiểm tra xem khay xả có chạm vào ống bay hơi nước hay không?

**Thực phẩm bị đông lạnh.**

- Bạn có đặt thực phẩm gần ống gió lạnh không?
- Bạn có điều chỉnh bộ điều khiển nhiệt độ ở "Max"? Điều chỉnh sang "Min"?
- Bạn có đặt thực phẩm ở ngăn ướp lạnh không?

**Tủ lạnh có mùi.**

- Có đặt thực phẩm nặng mùi bên trong tủ mà không bao, gói lại hay không?

**Hệ thống lấy nước bên ngoài không hoạt động.**

- Kiểm tra xem đã lắp khay nước đúng cách chưa?
- Kiểm tra xem đã gạt móc khóa hệ thống lấy nước bên ngoài sang vị trí "Mở" chưa?
- Kiểm tra xem còn nước trong khay nước hay không?

## Xử lý sự cố

Mặt trước và mặt sau tủ bị ám, nóng.

- Hệ thống tỏa nhiệt được bố trí bên trong vách tủ nên nhiệt độ mặt sau và hai bên tủ có thể bị nóng khi tủ hoạt động.
- Sau lưng và hai bên thân tủ sẽ nóng hơn khi tủ mới hoạt động hoặc khi đóng, mở cửa tủ quá thường xuyên.

Các âm thanh bình thường của tủ lạnh.

- Khi tủ lạnh mới khởi động sẽ nghe thấy âm thanh như tiếng nước chảy, tiếng sôi, tiếng cọt kẹt. Đây là âm thanh của dòng chảy môi chất lạnh trong hệ thống làm lạnh.
- Khi hệ thống tự động xả tuyết vận hành sẽ phát ra tiếng ồn.
- Sự giãn nở của các chi tiết bên trong tủ lạnh trong quá trình làm lạnh có thể gây ra tiếng kêu rắc rắc.
- Máy nén có thể kêu to hơn thông thường khi tủ làm lạnh với công suất cao trong các trường hợp: sử dụng tủ lần đầu, làm đá nhanh, tủ chưa đủ lạnh, đóng/mở tủ quá thường xuyên. Máy nén hoạt động êm hơn sau khi đã làm lạnh đủ.

Đèn không sáng.

- Hãy liên hệ với trung tâm dịch vụ của Panasonic.

Đèn vẫn sáng khi tủ đóng.

- Sau khi đóng cửa tủ, đèn bên trong có thể vẫn tiếp tục hoạt động. Hiện tượng này là bình thường do sự hoạt động của chế độ diệt khuẩn Blue Ag.

## Thông số kỹ thuật

Kiểu máy		NR-TL351V	NR-BL351G NR-TL351B	NR-TL381V	NR-BL381G NR-TL381B
Xếp hạng sao ngăn đông lạnh		<b>✖***</b>			
Dung tích (L) (TCVN 7828:2016 TCVN 7829:2016)	Tổng cộng	326		366	
	Ngăn đông lạnh	98			
	Ngăn làm lạnh	228		268	
Kích thước bên ngoài Rộng x Sâu x Cao (mm)		650 x 656 x 1645		650 x 656 x 1785	
Trọng lượng thực (kg)		64	57	66	59
Môi chất làm lạnh		R600a			
Điện thế quy định (V) Tần số quy định (Hz)		Tham khảo nhãn định mức đặt ở bên trong cửa.			

